

Số: 16/QĐ-HĐQL

Tiền Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang**

### HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật số 69/2014/QH13 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Thông tư hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 20/2001/QĐ.UB ngày 08/6/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐQL ngày 24/9/2024 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh về Phiên họp Hội đồng quản lý Quý 3/2024.

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 08/QĐ-HĐQL ngày 16/11/2022 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang Ban hành Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp quy định của pháp luật có liên quan đến việc quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định chưa được thể hiện trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.

**Điều 3.** Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Giám đốc, các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng trực thuộc Quỹ Đầu tư phát triển và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Trần Văn Dũng

## QUY CHẾ

### Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-HĐQL ngày 27/9/2024  
của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tiền Giang (sau đây viết tắt là Quỹ) và được áp dụng trong nội bộ Quỹ.

Ngoài những nội dung quy định tại Quy chế này, các nội dung khác thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

## Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### Điều 2. Tài sản cố định (TSCĐ)

1. TSCĐ của Quỹ bao gồm TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình. Tiêu chuẩn và nguyên giá TSCĐ xác định theo các quy định hiện hành Nhà nước.

Những khoản chi không đồng thời thỏa mãn các tiêu chuẩn để hình thành TSCĐ thì được hạch toán trực tiếp hoặc được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh theo quy định hiện hành.

2. Khấu hao TSCĐ: Nguyên tắc trích khấu hao, chế độ quản lý, sử dụng và thời gian trích khấu hao TSCĐ thực hiện theo quy định về khấu hao TSCĐ áp dụng cho doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ.

### Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản cố định

1. TSCĐ của Quỹ được quản lý, sử dụng theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Quỹ.

2. Các phòng và của từng cá nhân liên quan thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng TSCĐ của Quỹ theo quy định của Nhà nước.

3. Quỹ được quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố TSCĐ theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; nhượng bán, thanh lý TSCĐ đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng, không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn. Cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng,

mua sắm TSCĐ của Quỹ là cấp quyết định việc cho thuê, thế chấp, cầm cố, thanh lý, nhượng, bán TSCĐ.

4. Tài sản của Quỹ phải được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; những tài sản có nguy cơ chịu rủi ro cao do thiên tai, hỏa hoạn và nguyên nhân bất khả kháng khác được quản lý rủi ro về tài chính thông qua bảo hiểm và công cụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Mọi tài sản của Quỹ phải được bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định hiện hành.

6. Đảm bảo công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, định mức quy định

#### **Điều 4. Đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định**

Hàng năm Quỹ xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm TSCĐ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ triển khai thực hiện.

Quỹ được lựa chọn các phương án đầu tư xây dựng, mua sắm TSCĐ, đổi mới thiết bị công nghệ hoặc thay đổi cơ cấu TSCĐ phù hợp với mục tiêu hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và vốn.

Việc đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ của Quỹ thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước.

1. Thẩm quyền quyết định dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ:

- Giám đốc Quỹ quyết định mua sắm xe ô tô, đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ với giá trị đến 500 triệu đồng hoặc có giá trị đến 01 tỷ đồng tính trên danh mục, dự toán mua sắm cho Quỹ.

- Hội đồng quản lý Quỹ xem xét quyết định mua sắm xe ô tô, đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định với giá trị trên 500 triệu đồng tính trên một đơn vị tài sản hoặc có giá trị trên 01 tỷ đồng tính trên danh mục, dự toán mua sắm cho Quỹ đến tối đa 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Quỹ tại thời điểm gần nhất.

- Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt các chủ trương thực hiện phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có giá trị trên 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Quỹ tại thời điểm gần nhất. Căn cứ Quyết định của cấp có thẩm quyền, Quỹ thực hiện đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ theo quy định.

2. Quy định đối với một số trường hợp cụ thể:

- Đối với đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ do Quỹ thực hiện, quá trình đầu tư xây dựng phải thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về xây dựng, pháp luật về đấu thầu và các quy định khác liên quan.

- Đối với đầu tư, xây dựng mua sắm TSCĐ là trang thiết bị, máy móc... Quỹ phải thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước về đấu thầu và các quy định khác liên quan.

- Đối với việc đầu tư, mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại (xe ô tô) phục vụ công tác, Quỹ phải thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức mua sắm, sử dụng phục vụ công tác bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả theo quy định hiện hành.

- Trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng, mua sắm TSCĐ thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản cố định**

Xuất phát từ nhu cầu thực tế, thời hạn sử dụng, hiện trạng của TSCĐ cần duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, các Phòng nghiệp vụ được giao quản lý sử dụng tài sản chủ động đề xuất sửa chữa tài sản gửi Phòng Tổ chức – Hành chính (TC-HC). Phòng TC-HC có trách nhiệm kiểm tra hiện trạng của TSCĐ cần bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp của tài sản để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Quỹ xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định nhằm đảm bảo tài sản được sử dụng lâu dài, hiệu quả, tiết kiệm chi phí và theo đúng quy định của Nhà nước.

Trên cơ sở đề xuất sửa chữa tài sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Phòng TC-HC liên hệ với đơn vị cung cấp dịch vụ sửa chữa tiến hành sửa chữa kịp thời phục vụ yêu cầu công việc. Sau khi hoàn thành sửa chữa và nghiệm thu, thanh lý hợp đồng (nếu có), Phòng TC-HC gửi hồ sơ về Phòng Tài chính - Kế toán (TC-KT) lập thủ tục thanh quyết toán trình lãnh đạo Quỹ phê duyệt.

- Hồ sơ thanh quyết toán gồm:

+ Giấy đề nghị thanh toán.

+ Giấy đề xuất sửa chữa tài sản của Phòng nghiệp vụ, có kiểm tra xác nhận của Phòng TC-HC và phê duyệt của Giám đốc Quỹ.

+ Hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ hoặc hóa đơn bán lẻ, biên nhận (nếu chi phí sửa chữa có giá trị dưới 200.000 đồng).

### **Điều 6. Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định**

1. Quỹ được quyền và thực hiện nhượng bán, thanh lý TSCĐ đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn trên nguyên tắc công khai, minh bạch, bảo toàn vốn theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thẩm quyền quyết định việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định:

- Giám đốc Quỹ quyết định các phương án thanh lý, nhượng bán xe ô tô, TSCĐ có nguyên giá theo sổ kế toán đến 500 triệu đồng tính trên một đơn vị tài sản hoặc có giá trị đến 01 tỷ đồng tính trên danh mục tài sản thanh lý của Quỹ.

- Hội đồng quản lý Quỹ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định các chủ trương thực hiện phương án thanh lý, nhượng bán xe ô tô, TSCĐ có nguyên giá theo sổ kế toán từ trên 500 triệu đồng tính trên một đơn vị tài sản hoặc có giá trị trên 01 tỷ đồng tính trên danh mục tài sản thanh lý của Quỹ đến tối đa 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Quỹ tại thời điểm gần nhất.

- Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt các chủ trương thực hiện phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có giá trị trên 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Quỹ tại thời điểm gần nhất. Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền, Quỹ thực hiện thanh lý, nhượng bán TSCĐ theo quy định.

### 3. Phương thức thanh lý, nhượng bán tài sản cố định:

- Quỹ thực hiện việc thanh lý, nhượng bán TSCĐ bằng hình thức đấu giá thông qua một tổ chức có chức năng bán đấu giá tài sản hoặc do Quỹ tự tổ chức thực hiện công khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản.

- Trường hợp chuyển nhượng TSCĐ gắn liền với đất phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương.

- Trường hợp nhượng bán tài sản cố định có giá trị còn lại ghi trên sổ kế toán dưới 100 triệu đồng, Giám đốc Quỹ quyết định lựa chọn bán theo phương thức đấu giá hoặc thỏa thuận nhưng không thấp hơn giá thị trường. Trường hợp tài sản cố định không có giao dịch trên thị trường thì Quỹ được thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định giá làm cơ sở bán tài sản theo các phương thức trên.

### 4. Trình tự, thủ tục thanh lý, nhượng bán tài sản cố định:

Căn cứ tình hình hiện trạng tài sản của Quỹ, Phòng TC-HC lập danh mục tài sản đề nghị thanh lý, nhượng bán báo cáo Giám đốc Quỹ phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định đối với trường hợp thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 triệu đồng trở lên. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân cấp cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ (đồng thời là Giám đốc Quỹ) quyết định thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định đối với trường hợp thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có nguyên giá theo sổ kế toán đến 500 triệu đồng (Theo điểm a khoản 4 Điều 27 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp). Thành phần Hội đồng gồm: Giám đốc (hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền), Kế toán trưởng, các Trưởng phòng có liên quan; đại diện Ban Chấp hành công đoàn cơ sở tại Quỹ. Nhiệm vụ của Hội đồng thanh lý, nhượng bán TSCĐ gồm:

- Xác định thực trạng về kỹ thuật, giá trị còn lại của TSCĐ thanh lý, nhượng bán;

- Xác định nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan đến TSCĐ bị hư hỏng không thể sửa chữa được phải thanh lý, nhượng bán để báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xử lý theo quy định;

- Tổ chức xác định hoặc thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định giá trị có thể thu được của tài sản thanh lý, nhượng bán;

- Thuê tổ chức có chức năng bán đấu giá các loại tài sản thanh lý nhượng bán theo quy định của pháp luật liên quan;

- Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản tự kết thúc hoạt động sau khi hoàn tất việc thanh lý, nhượng bán TSCĐ.

5. Trường hợp khi Quỹ thực hiện dự án đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Quỹ phải dỡ bỏ hoặc hủy bỏ TSCĐ cũ thì việc thanh lý và hạch toán TSCĐ cũ khi dỡ bỏ hoặc hủy bỏ của Quỹ thực hiện như đối với trường hợp thanh lý TSCĐ quy định tại Điều này.

6. Riêng trường hợp tài sản cố định mới đầu tư, mua sắm đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong thời gian 03 năm đầu nhưng không đạt hiệu quả kinh tế theo dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Quỹ không có nhu cầu tiếp tục khai thác sử dụng mà việc nhượng bán tài sản không có khả năng thu hồi đủ vốn đầu tư dẫn tới Quỹ không trả được nợ vay theo kế ước hoặc hợp đồng vay vốn thì phải làm rõ trách nhiệm của những người có liên quan để báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp phương án nhượng bán TSCĐ của Quỹ không có khả năng thu hồi đủ vốn đã đầu tư, Quỹ phải giải trình rõ nguyên nhân không có khả năng thu hồi vốn báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu trước khi nhượng bán tài sản cố định để thực hiện giám sát.

### **Điều 7. Kiểm kê tài sản cố định**

1. Quỹ phải tổ chức kiểm kê định kỳ hoặc đột xuất để xác định số lượng TSCĐ, đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả trong các trường hợp:

- Khi khóa sổ kế toán để lập báo cáo tài chính năm;
- Khi thực hiện quyết định chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi sở hữu;
- Sau khi xảy ra thiên tai, địch họa; hoặc vì lý do nào đó gây ra biến động tài sản của doanh nghiệp;
- Theo quy định của Nhà nước.

Kết quả kiểm kê để thống kê tài sản thừa, thiếu, nợ không thu hồi được, nợ quá hạn xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tổ chức và cá nhân có liên quan và xác định mức bồi thường vật chất theo quy định.

#### **2. Xử lý kiểm kê**

##### **a) Xử lý tổn thất TSCĐ sau kiểm kê**

Tổn thất về tài sản là TSCĐ bị mất, thiếu hụt, hư hỏng, kém mất phẩm chất, lạc hậu kỹ thuật, tồn kho ứ đọng được xác định trong kiểm kê định kỳ và kiểm kê đột xuất, Quỹ phải xác định giá trị đã bị tổn thất, nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý như sau:

- Nếu do nguyên nhân chủ quan thì người gây ra tổn thất phải bồi thường, xử lý theo quy định của pháp luật. Giám đốc Quỹ quyết định mức bồi thường theo quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

- Tài sản đã mua bảo hiểm nếu tổn thất thì xử lý theo hợp đồng bảo hiểm;

- Giá trị tài sản tổn thất sau khi đã bù đắp bằng tiền bồi thường của cá nhân, tập thể, của tổ chức bảo hiểm, phần thiếu được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ;

- Những trường hợp đặc biệt do thiên tai hoặc do nguyên nhân bất khả kháng gây thiệt hại nghiêm trọng, không thể tự khắc phục được thì Giám đốc Quỹ lập phương án xử lý tổn thất báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND tỉnh xem xét có ý kiến bằng văn bản trước khi quyết định xử lý tổn thất theo thẩm quyền;

b) TSCĐ thừa sau kiểm kê

TSCĐ thừa sau kiểm kê là chênh lệch giữa số tài sản thực tế kiểm kê với số tài sản ghi trên sổ sách kế toán, giá trị tài sản thừa do kiểm kê được hạch toán vào thu nhập của Quỹ.

### **Điều 8. Đánh giá lại tài sản cố định**

1. Quỹ thực hiện đánh giá lại TSCĐ trong các trường hợp sau:

- Theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện chuyển đổi sở hữu;
- Dùng tài sản để đầu tư ra ngoài.

2. Việc đánh giá lại TSCĐ phải theo đúng các quy định của Nhà nước. Các khoản chênh lệch tăng hoặc giảm giá trị do đánh giá lại tài sản thực hiện theo quy định của Nhà nước đối với từng trường hợp cụ thể.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Giám đốc, các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng trực thuộc Quỹ Đầu tư phát triển và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quy chế này để thi hành.

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại quy chế này được thay đổi thì thực hiện theo quy định mới. Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh vướng mắc, Giám đốc Quỹ xem xét trình Hội đồng quản lý quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.